

Số: /QĐ-THCS ND

Tân Hồng, ngày tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa
của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh
trong trường THCS Nguyễn Du
Năm Học: 2021-2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

Căn cứ Quyết định số: 1631/QĐ-UBND-HC ngày 28/10/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 1345/UBND -HC ngày 01/11/2021 về việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, người học trong trường THCS Nguyễn Du

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh trong trường THCS Nguyễn Du chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Đồng Tiên

QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-THCS ND
ngày / 11/ 2021 của trường THCS Nguyễn Du)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

1. Xây dựng nhà trường trở thành một trung tâm văn hóa, giáo dục rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống.
2. Góp phần giữ gìn và phát triển truyền thống văn hóa tốt đẹp của Đất nước, xây dựng người Tân Hồng thanh lịch, văn minh.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Đối tượng áp dụng thực hiện Quy tắc là tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh trường THCS Nguyễn Du.

CHƯƠNG II QUAN HỆ ỨNG XỬ CỦA NGƯỜI HỌC (HỌC SINH)

Điều 3. Những điều học sinh nên làm

1. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.
2. Quý trọng bản thân mình.
3. Tôn trọng nhân phẩm, quyền học tập, riêng tư của bạn bè.
4. Tôn trọng sự khác biệt của bạn bè, thầy cô, cán bộ, nhân viên, người lao động trong nhà trường.
5. Tôn trọng tài sản của mình, của bạn và của nhà trường.
6. Sẵn sàng hợp tác, giúp đỡ bạn bè, thầy cô
7. Tích cực tham gia vào hoạt động của lớp, của trường dựa trên sức khỏe và năng lực của bản thân.
8. Thực hiện tốt quy định về đồng phục, trang phục của nhà trường.

9. Báo cáo với cha mẹ, thầy cô khi bị đe dọa, chứng kiến hoặc trải nghiệm bất cứ hành vi bắt nạt, quấy rối, bạo lực nào xảy ra với bản thân, bạn bè, thầy cô và cha mẹ.

Điều 4. Những điều học sinh không nên

1. Không tự ti về bản thân mình
2. Không gây tổn thương bằng lời nói đến bạn bè, cha mẹ, thầy cô, cán bộ, người lao động trong nhà trường.
3. Không gây tổn thương thể chất cho bạn bè, bố mẹ, thầy cô và cán bộ, người lao động trong nhà trường
4. Không tẩy chay, cô lập, nói xấu bạn bè trong trường, trong lớp.
5. Không bắt nạt bạn bè cùng lớp, cùng trường.
6. Không tham gia, cổ vũ cho các hành vi bạo lực trong lớp, trong trường, trên mạng xã hội.
7. Không thờ ơ, giữ im lặng khi chứng kiến hoặc trải nghiệm các hành vi bắt nạt, bạo lực.
8. Không sở hữu, mang đến trường vũ khí, đồ vật sắc nhọn nguy hiểm.
9. Không khuyến khích, xúi giục các học sinh khác có hành vi bắt nạt, bạo lực với bạn khác.
10. Không sử dụng điện thoại cho các mục đích sai khác như quay phim, chụp ảnh các hành vi bạo lực và đăng tải, chia sẻ.
11. Không lưu hành, sử dụng các ấn phẩm độc hại, đồi trụy; đưa thông tin không lành mạnh lên mạng; chơi các trò chơi mang tính kích động bạo lực, tình dục; tham

CHƯƠNG III

QUAN HỆ ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 5. Thời gian làm việc

Chấp hành nghiêm quy định về thời gian làm việc của Nhà nước, của trường; sắp xếp, sử dụng thời gian làm việc khoa học và hiệu quả; đối với giáo viên phải đảm bảo đủ thời gian/tiết học.

Điều 7. Trang phục, tác phong, ý thức kỷ luật

1. Trang phục lịch sự, đảm bảo chuẩn mực, sự phạm. Giáo viên nữ: không mặc váy ngắn lên lớp; giáo viên nam: không mặc trang phục phản cảm, mất tư thế tác phong người thầy giáo. Đầu tóc gọn gàng.

2.Đeo thẻ công chức đúng qui định.

3.Tôn trọng đồng nghiệp, tôn trọng học sinh, có thái độ đúng mực, sự phạm trong tác phong, cử chỉ, lời nói, hành động mẫu mực. Luôn có ý thức xây dựng nhà trường và giữ gìn phẩm chất mẫu mực của Nhà giáo Thủ đô.

4.Giao tiếp với đồng nghiệp, với công dân đảm bảo lịch sự, niềm nở, khiêm tốn, tôn trọng và ngôn ngữ trong sáng; không tự ý phát ngôn, cung cấp thông tin, tài liệu không đúng thẩm quyền; không xúc phạm nhân phẩm người khác;

5.Không tham gia, tổ chức, lôi kéo người khác đánh bạc, chơi họ, hội, lô, đề và các tệ nạn xã hội khác dưới mọi hình thức.

6.Không hút thuốc lá tại phòng làm việc/lớp học, trong nhà trường; không sử dụng đồ uống có cồn trong giờ làm việc.

7.Tôn trọng phụ huynh học sinh. Luôn coi cha mẹ học sinh là lực lượng phối hợp giáo dục học sinh. Làm việc với người dân bằng thái độ niềm nở, tận tình, trách nhiệm. Khi giải quyết công việc cho tổ chức, công dân, không sách nhiễu, đặt ra các qui định khác vì mục đích trục lợi cá nhân.

Điều 8. Tại khu dân cư và nơi công cộng

1.Vận động gia đình, hàng xóm, người dân thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, thực hiện pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội.

2.Gương mẫu, tránh phô trương, lãng phí, mục đích trục lợi trong việc tổ chức các hoạt động liên hoan, cưới hỏi, tang lễ, mừng thọ, sinh nhật, tân gia, . . .

3. Gương mẫu chấp hành và vận động người dân thực hiện các nội quy, quy tắc nơi công cộng; không vi phạm các chuẩn mực về thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa dân tộc.

4.Không tham gia, xúi giục, kích động hoặc bao che các hành vi vi phạm pháp luật của người khác.

Điều 9. Về đạo đức Nhà giáo

1.Đối xử công bằng với học sinh và không phân biệt dựa trên bản dạng giới, học lực, tình trạng sức khỏe thể chất và tinh thần, hoàn cảnh gia đình của các em.

2.Chấp nhận và tôn trọng sự đa dạng, khác biệt của học sinh và đồng nghiệp.

3.Lắng nghe học sinh, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp.

4.Khuyến khích và hỗ trợ sự phát triển của mỗi học sinh dựa trên năng lực của mỗi em.

5. Xây dựng niềm tin, mối quan hệ tích cực, thân thiện với học sinh, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp.

6. Làm gương cho học sinh về chuẩn mực trang phục, lời nói, ứng xử.

7. Sẵn sàng hỗ trợ khi chứng kiến, nghe kể về các hành vi bắt nạt và bạo lực đối với học sinh.

8. Không nên bỏ qua các hành vi bắt nạt, bạo lực của học sinh trong lớp, trong trường.

9. Không tạo ra sự không công bằng trong việc đánh giá năng lực của học sinh nam, nữ.

10. Không gây tổn thương tinh thần học sinh bằng lời nói, cử chỉ, hành động không phù hợp.

11. Không gây tổn thương về thân thể cho học sinh bằng các hành động không phù hợp.

12. Không sử dụng hình thức trừng phạt thân thể với học sinh.

13. Không tiết lộ thông tin bí mật về học sinh; ngoại trừ trong những trường hợp cụ thể vì lợi ích tốt nhất của học sinh.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Ban chấp hành Công đoàn trường và Ban tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của trường có trách nhiệm tuyên truyền phổ biến Quy tắc ứng xử văn hóa của trường tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh của trường.

2. Ban kiểm tra nội bộ trường phối hợp với Hội đồng Thi đua-Khen thưởng của trường xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện, đưa vào tiêu chí để xếp loại thi đua hàng năm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và người học.

3. Các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, chi hội Phụ nữ, Chi Đoàn thanh niên, Chi Đội thiếu niên nhi đồng, . . có trách nhiệm vận động, kiểm tra và giám sát đoàn viên, hội viên, học sinh thực hiện tốt Quy tắc ứng xử văn hóa này.

Điều 11. Khen thưởng, kỷ luật

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh của trường thực hiện tốt Quy tắc ứng xử văn hóa sẽ được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo qui định.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh vi phạm các quy định của Quy tắc ứng xử này, tùy mức độ, sẽ bị nhắc nhở, phê bình công khai trong nhà trường. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, nhà trường đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Điều khoản thi hành

Quy tắc ứng xử này được phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người học và được niêm yết công khai để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết. Trong quá trình thực hiện, nếu có qui định điều chỉnh của cấp trên, của ngành, nhà trường xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.